

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

Số tín chỉ: 03
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Kế toán

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Kế toán

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Tên học phần: Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ**2. Mã học phần:** KETOAN 006**3. Số tín chỉ:** 3 (2,1)**4. Trình độ cho sinh viên:**

- Đại học chính quy: Năm thứ ba

- Đại học liên thông: Năm thứ hai

5. Phân bổ thời gian- **Lên lớp:** 60 tiết (30 lý thuyết, 30 thực hành)- **Tự học:** 90 giờ**6. Điều kiện tiên quyết:** Nguyên lý kế toán.**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Thị Thanh Thủy	0986.591.468	vuthuykinhte@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyen.neu@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán trong doanh nghiệp vừa và nhỏ như: Kế toán tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, kế toán tài sản cố định, kế toán tăng, giảm nguyên vật liệu, công cụ, phân loại chi phí sản xuất, phân biệt chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, các phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang theo nguyên vật liệu trực tiếp, theo phương pháp ước lượng sản phẩm hoàn thành tương đương. Các phương pháp tính giá thành sản phẩm. Từ đó giúp sinh viên xác định chính xác nội dung công tác kế toán trong doanh nghiệp vừa và nhỏ, cung cấp thông tin cho các nhà quản lý doanh nghiệp đưa ra các quyết định tối ưu.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần**9.1. Mục tiêu**

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được nội dung kế toán vốn bằng tiền, kế toán tài sản cố định, kế toán	3	[1.2.1.2a]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, kế toán tiền lương, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, kế toán tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, kế toán xác định kết quả kinh doanh.		
MT1.2	Trình bày được hệ thống chứng từ, tài khoản, sổ sách kế toán theo Thông tư số 133/2016/TT – BTC ngày 26/8/2016.	3	
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng tư duy, suy luận logic, khoa học, xác định được các nội dung kế toán trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng vận dụng hệ thống chứng từ, tài khoản kế toán, phương pháp kế toán vào doanh nghiệp vừa và nhỏ.	3	
MT2.3	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và năng lực dẫn dắt chuyên môn để giải quyết vấn đề liên quan đến ngành Kế toán.	4	[1.2.2.3]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc, tuân thủ đúng chế độ kế toán hiện hành.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày và hiểu được nội dung kế toán vốn bằng tiền, kế toán tài sản cố định, kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ, kế toán tiền lương và các khoản	3	[2.1.4]

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
	trích theo lương, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, kế toán thành phẩm, tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả kinh doanh.		
CĐR1.2	Trình bày được các tài khoản sử dụng để hạch toán kế toán vốn bằng tiền, kế toán tài sản cố định, kế toán nguyên vật liệu và công cụ, dụng cụ, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, kế toán thành phẩm, tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả kinh doanh.	3	
CĐR1.3	Phân biệt được các sổ sách kế toán theo từng hình thức kế toán.	3	
CĐR1.4	Trình bày được quy trình ghi sổ chung đối với các hình thức kế toán.	3	
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong các loại hình doanh nghiệp khác nhau.	3	
CĐR2.2	Lập được các chứng từ, sổ sách kế toán và báo cáo kế toán phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và luật kế toán hiện hành.	3	[2.2.1]
CĐR2.3	Đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Truyền đạt được vấn đề và giải pháp chuyên môn tới người khác trong việc thực hiện những nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực kế toán.	4	[2.2.7]
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[2.3.2]
CĐR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán.	4	[2.3.3]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần									
		CDR1				CDR2			CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	Chương 1. Kế toán vốn bằng tiền 1.1. Kế toán tiền mặt 1.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng	X	X	X		X		X	X	X	X
2	Chương 2. Kế toán tài sản cố định 2.1. Khái niệm, đặc điểm tài sản cố định 2.2. Phân loại và xác định nguyên giá tài sản cố định 2.3. Kế toán tổng hợp, tăng giảm tài sản cố định 2.4. Kế toán khấu hao tài sản cố định 2.5. Kế toán sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định	X	X	X		X		X	X	X	X
3	Chương 3. Kế toán vật liệu, công cụ dụng cụ 3.1. Khái niệm, phân loại, tính giá vật liệu, công cụ dụng cụ 3.2. Kế toán chi tiết vật liệu, công cụ dụng cụ 3.3. Kế toán tổng hợp vật liệu, công cụ, dụng cụ theo phương pháp kê khai thường xuyên 3.4. Kế toán tổng hợp vật liệu, công cụ, dụng cụ theo phương pháp kiểm kê định kỳ 3.5. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho	X	X	X		X		X	X	X	X

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần									
		CDR1				CDR2			CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
4	Chương 4. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương 4.1. Khái niệm và các quy định về tiền lương và các khoản trích theo lương 4.2. Kế toán tổng hợp tiền lương và các khoản trích theo lương 4.3. Các trường hợp chi phí tiền lương và các khoản trích theo lương không được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế	x	x	x		x		x	x	x	x
5	Chương 5. Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm 5.1. Chi phí sản xuất 5.2. Giá thành sản phẩm 5.3. Các phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang 5.4. Các phương pháp tính giá thành sản phẩm 5.5. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, dịch vụ trong các doanh nghiệp	x	x	x		x		x	x	x	x
6	Chương 6. Kế toán tiêu thụ sản phẩm, hàng hoá 6.1. Khái niệm, kế toán chi tiết thành phẩm hàng hoá 6.2. Kế toán tổng hợp thành phẩm, hàng hoá, hàng gửi đi	x	x	x		x		x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1				CDR2			CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
	bán theo phương pháp kê khai thường xuyên 6.3. Kế toán tổng hợp thành phẩm, hàng hoá, hàng gửi bán theo phương pháp kiểm kê định kỳ 6.4. Kế toán tiêu thụ thành phẩm, hàng hoá 6.5. Kế toán các khoản giảm trừ doanh thu									
7	Chương 7. Kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận 7.1. Kế toán chi phí quản lý kinh doanh 7.2. Kế toán chi phí và doanh thu hoạt động tài chính 7.3. Kế toán các khoản chi phí và thu nhập khác 7.4. Kế toán chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp 7.5. Kế toán xác định kết quả hoạt động kinh doanh 7.6. Kế toán phân phối lợi nhuận	x	x		x	x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập cá nhân, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa học phần
CĐR2	Bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần
CĐR3	Bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần: Vấn đáp, thực hành.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (01 bài thi, thời gian làm bài: 90 phút).

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu bắt buộc, hoàn thành tất cả các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần.
- Tham gia thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Máy tính, vở ghi, bút, thước kẻ, ...

13. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2019), *Kế toán doanh nghiệp vừa và nhỏ*.

- Tài liệu tham khảo:

[2] - TS. Thu Hà, TS. Phạm Huy Đoán, (2017), *Hướng dẫn thực hành hạch toán kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa*, NXB Tài chính.

[3] - Bộ tài chính, (2016), *Thông tư số 133/2016/TT - BTC*, ban hành ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy học	CĐR học phần
1	<p>Chương 1. Kế toán vốn bằng tiền</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung kế toán tiền mặt, kế toán tiền gửi.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Kế toán tiền mặt</p> <p>1.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng</p> <p>Bài thực hành số 1. Hạch toán kế toán tiền mặt.</p> <p>Bài thực hành số 2. Hạch toán kế toán tiền gửi ngân hàng.</p>	8 (4LT, 4TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích khái niệm, đặc điểm, nội dung. + Nêu các vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao nhiệm vụ cho sinh viên: Tìm hiểu Thông tư số 133/2016/TT – BTC. + Hướng dẫn thực hành, thực hiện mẫu. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 1; [2]: Chương 1; [3]: Đọc Điều 1, phần 1, TK 111, 112. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, giải quyết vấn đề. + Thực hiện nhiệm vụ theo các nhóm. + Thực hành theo hướng dẫn của giảng viên. 	CĐR 1.1, CĐR 1.2, CĐR 1.3, CĐR 2.1, CĐR 2.3, CĐR 3.1, CĐR 3.2, CĐR 3.3.
2	<p>Chương 2. Kế toán tài sản cố định</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung kế toán tài sản cố định (TSCĐ).</p>	10 (5LT, 5TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích khái niệm. 	CĐR 1.1, CĐR 1.2, CĐR 1.3, CĐR 2.1, CĐR 2.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy học	CDR học phần
	<p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Khái niệm, đặc điểm tài sản cố định</p> <p>2.2. Phân loại và xác định nguyên giá tài sản cố định</p> <p>2.3. Kế toán tổng hợp, tăng giảm TSCĐ</p> <p>2.4. Kế toán khấu hao TSCĐ</p> <p>2.5. Kế toán sửa chữa, nâng cấp TSCĐ</p> <p>Bài thực hành số 3. Hạch toán kế toán tài sản cố định.</p>		<p>+ Nêu vấn đề cần giải quyết.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 2;</p> <p>[2]: Chương 2;</p> <p>[3]: Điều 1, phần 4, mục 3 và mục 5: TK 211, 214.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập theo nhóm.</p>	CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3.
3	<p>Chương 3. Kế toán vật liệu, công cụ dụng cụ</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Khái niệm, phân loại, tính giá vật liệu, công cụ dụng cụ</p> <p>3.2. Kế toán chi tiết vật liệu, công cụ dụng cụ</p> <p>3.3. Kế toán tổng hợp vật liệu, công cụ, dụng cụ theo phương pháp kê khai thường xuyên</p> <p>3.4. Kế toán tổng hợp vật liệu, công cụ, dụng cụ theo phương pháp kiểm kê định kỳ</p> <p>3.5. Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho</p> <p>Bài thực hành số 4. Hạch toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ.</p>	6 (3LT, 3TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích khái niệm.</p> <p>+ Nêu vấn đề cần giải quyết.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 3;</p> <p>[2]: Chương 3;</p> <p>[3]: TK 151, 152, 153.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 3, 1 - 8.</p>	CDR 1.1, CDR 1.2, CDR 1.3, CDR 2.1, CDR 2.3, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3.
4	<p>Chương 4. Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày</p>	6 (1LT, 3TH,	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</p>	CDR 1.1, CDR 1.2, CDR 1.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy học	CDR học phần
	<p>được nội dung kế toán các khoản trích theo lương.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1. Khái niệm và các quy định về tiền lương và các khoản trích theo lương</p> <p>4.2. Kế toán tổng hợp tiền lương và các khoản trích theo lương</p> <p>4.3. Các trường hợp chi phí tiền lương và các khoản trích theo lương không được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế</p> <p>Bài thực hành số 5. Hạch toán kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.</p> <p>Kiểm tra giữa học phần.</p>	2KT)	<p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích khái niệm.</p> <p>+ Nêu vấn đề cần giải quyết.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân và các nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 4; [2]: Chương 4; [3]: TK 334, 338.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 4, 1 - 5.</p> <p>+ Làm bài kiểm tra.</p>	CDR 2.1, CDR 2.3, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3.
5	<p>Chương 5. Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>5.1. Chi phí sản xuất</p> <p>5.2. Giá thành sản phẩm</p> <p>5.3. Các phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang</p> <p>5.4. Các phương pháp tính giá thành sản phẩm</p> <p>5.5. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, dịch vụ trong các doanh nghiệp</p> <p>Bài thực hành số 6: Tập hợp chi phí sản xuất và đánh giá sản phẩm dở dang.</p>	10 (5LT, 5TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích khái niệm.</p> <p>+ Nêu vấn đề cần giải quyết.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 5; [2]: Chương 5; [3]: TK 154, 155.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 5, 1 - 4.</p>	CDR 1.1, CDR 1.2, CDR 1.3, CDR 2.1, CDR 2.3, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy học	CĐR học phần
	Bài thực hành số 7: Tính giá thành sản phẩm và lập bảng tính giá thành.			
6	<p>Chương 6. Kế toán tiêu thụ sản phẩm, hàng hoá Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung kế toán tiêu thụ sản phẩm, hàng hoá. Nội dung cụ thể: 6.1. Khái niệm, kế toán chi tiết thành phẩm hàng hoá 6.2. Kế toán tổng hợp thành phẩm, hàng hoá, hàng gửi đi bán theo phương pháp kê khai thường xuyên 6.3. Kế toán tổng hợp thành phẩm, hàng hoá, hàng gửi bán theo phương pháp kiểm kê định kỳ 6.4. Kế toán tiêu thụ thành phẩm, hàng hoá 6.5. Kế toán các khoản giảm trừ doanh thu Bài thực hành số 8. Hạch toán kế toán thành phẩm. Bài thực hành số 9. Hạch toán kế toán tiêu thụ sản phẩm, hàng hoá.</p>	10 (5LT, 5TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm. - Giảng viên: + Giải thích khái niệm. + Nêu vấn đề cần giải quyết. + Giao bài tập cho cá nhân và các nhóm. + Nhận xét, đánh giá. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 6; [2]: Chương 6; [3]: Điều 1, phần 4, mục 8, TK 155, 156, 157, 632, 511. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [3] chương 6 bài 6 - 11 trang 136 - 140.</p>	CĐR 1.1, CĐR 1.2, CĐR 1.3, CĐR 2.1, CĐR 2.3, CĐR 3.1, CĐR 3.2, CĐR 3.3.
7	<p>Chương 7. Kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung kế toán xác định kết quả kinh doanh. Nội dung cụ thể: 7.1. Kế toán chi phí quản lý</p>	10 (5LT, 5TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm. - Giảng viên: + Giải thích khái niệm. + Nêu vấn đề cần giải quyết. + Giao bài tập cho cá nhân và các nhóm.</p>	CĐR 1.1, CĐR 1.2, CĐR 1.4, CĐR 2.1, CĐR 2.2, CĐR 2.3, CĐR 3.1, CĐR 3.2,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy học	CDR học phần
	kinh doanh 7.2. Kế toán chi phí và doanh thu hoạt động tài chính 7.3. Kế toán các khoản chi phí và thu nhập khác 7.4. Kế toán chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp 7.5. Kế toán xác định kết quả hoạt động kinh doanh 7.6. Kế toán phân phối lợi nhuận Bài thực hành số 10. Hạch toán kế toán chi phí và thu nhập khác. Bài thực hành số 11. Hạch toán kế toán xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận.		+ Nhận xét, đánh giá. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 7; [2]: Chương 7; [3]: Điều 1, phần 4, mục 8, TK 515, 635, 642, 711, 811, 911, 421. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, giải quyết vấn đề. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [3], chương 7 bài 1 - 5 trang 150 - 155.	CDR 3.3.

Hải Dương, ngày 24 tháng 09 năm 2020

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Đinh Thị Kim Thiết